TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2026/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TÂY NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 394 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 416/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

Ông Huỳnh Tấn L, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2002

Địa chỉ: ấp H xã T tỉnh Vĩnh Long.

Bà Phan Thị Mộng T, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2001

Địa chỉ: Ấp C xã T tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Huỳnh Tấn L và bà Phan Thị Mộng T là vợ chồng, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58 của Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T tỉnh Vĩnh Long). Ngày đăng ký kết hôn là ngày 09 tháng 12 năm 2024. Ông L và bà T đăng ký kết hôn, sau thời gian ngắn quen biết nhau thông qua mạng xã hội Facebook. Trong quá trình chung sống, do không hòa hợp nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường bất hòa. Tình cảm vợ chồng không còn nên ông L và bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh thụ lý việc dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh đã tiến hành hòa giải nhưng ông L và bà T kiên quyết ly hôn. Do đó, ngày 10 tháng 8 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Tại phiên hòa giải, ông L và bà T đã thống nhất ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng.

[3] Về con chung: Ông L và bà T không có con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

2. Về lệ phí: Bà Phan Thị Mộng T và ông Huỳnh Tấn L chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà T và ông L đã nộp (theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002209 ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh) thành lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-Những người yêu cầu;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn ;
-Lưu hồ sơ

Phạm Thị Thanh Thảo